|  |  |
| --- | --- |
| **QUỐC HỘI**Luật số …/…/QH… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DỰ THẢO**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**LUẬT**

**PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

*(Kèm theo Tờ trình số …./TTr-BCA-C07 ngày … tháng … năm 2023 của Bộ Công an)*

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Quốc hội ban hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.*

CHƯƠNG I

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

 Luật này quy định về phòng cháy, chữa cháy, xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện, chính sách cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân hoạt động, sinh sống trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải tuân thủ các quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; trong trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác với Luật này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cháy được hiểu là trường hợp xảy ra cháy không kiểm soát được có thể gây thiệt hại về người, tài sản và ảnh hưởng môi trường.

2. Chất nguy hiểm về cháy, nổ là chất lỏng, chất khí, chất rắn hoặc hàng hóa, vật tư dễ xảy ra cháy, nổ.

3. Cơ sở là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác theo danh mục do Chính phủ quy định.

4. Cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ là cơ sở trong đó có một số lượng nhất định chất nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định của Chính phủ.

5. Đội dân phòng, tổ dân phòng là tổ chức gồm những người tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy, giữ gìn an ninh trật tự ở nơi cư trú.

6. Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở là tổ chức gồm những người được giao nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy tại cơ sở, hoạt động theo chế độ chuyên trách hoặc không chuyên trách.

7. Tổ liên gia an toàn về phòng cháy và chữa cháy

8. Khu dân cư là nơi sinh sống của cá nhân, hộ gia đình được bố trí trên phạm vi thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố và đơn vị dân cư tương đương.

9. Người đứng đầu cơ sở quy định tại khoản 2 Điều này là người đại diện pháp luật của cơ sở có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật.

10. Chủ hộ gia đình: Là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ do các thành viên hộ gia đình thống nhất đề cử để tổ chức thực hiện công tác PCCC và CNCH tại hộ gia đình

11. Khu vực chữa cháy là khu vực mà lực lượng chữa cháy triển khai các công việc chữa cháy.

12. Chữa cháy bao gồm các công việc huy động, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy.

13. Chủ đầu tư là tổ chức sở hữu vốn hoặc tổ chức được giao thay mặt Chủ sở hữu vốn, tổ chức vay vốn trực tiếp quản lý quá trình thực hiện dự án. Chủ đầu tư xây dựng (sau đây gọi là Chủ đầu tư) là cơ quan, tổ chức, cá nhân sở hữu vốn, vay vốn hoặc được giao trực tiếp quản lý, sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng. Đối với đầu tư công Chủ đầu tư là cơ quan, tổ chức được giao quản lý dự án đầu tư công.

14. Thẩm định về phòng cháy và chữa cháy là việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan chuyên môn về phòng cháy chữa cháy đối với những nội dung cần thiết trong quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án làm cơ sở để xem xét, phê duyệt.

15. Thẩm tra về phòng cháy và chữa cháy là việc kiểm tra, đánh giá về chuyên môn của tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề xây dựng đối với những nội dung cần thiết trong quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án làm cơ sở cho công tác thẩm định.

16. Giải pháp kỹ thuật phòng cháy và chữa cháy là phương án thiết kế, bố trí phương tiện chữa cháy cơ giới, phương tiện chữa cháy chuyên dụng, chất chữa cháy, thiết bị thuộc hệ thống báo cháy, thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy, đèn chiếu sáng và chỉ dẫn thoát nạn.

17. Thiết kế cơ sở về phòng cháy và chữa cháy là thiết kế được lựa chọn, thể hiện được các thông số kỹ thuật chủ yếu phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng, là căn cứ để triển khai các bước thiết kế tiếp theo.

18. Thiết kế kỹ thuật là thiết kế cụ thể hóa thiết kế cơ sở sau khi dự án, công trình được phê duyệt nhằm thể hiện đầy đủ đầy đủ các thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng và chi tiết cấu tạo phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng, bảo đảm đủ điều kiện để thực hiện các bước tiếp theo trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

19. Cứu nạn là hoạt động cứu người bị nạn khỏi nguy hiểm đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của họ do sự cố, tai nạn, bao gồm: Phát hiện, định vị, mở lối tiếp cận người bị nạn, bố trí phương tiện, dụng cụ, lực lượng cứu nạn, cứu hộ; xác định, ngăn chặn, loại bỏ các yếu tố đe dọa tính mạng, sức khỏe người bị nạn và lực lượng cứu nạn, cứu hộ; tư vấn biện pháp y tế ban đầu, sơ cứu; đưa người bị nạn khỏi vị trí nguy hiểm và các biện pháp khác đưa người bị nạn đến vị trí an toàn.

20. Cứu hộ là hoạt động cứu phương tiện, tài sản khỏi nguy hiểm do sự cố, tai nạn, bao gồm: Phát hiện, định vị, mở lối tiếp cận phương tiện, tài sản bị nạn, bố trí phương tiện, dụng cụ, lực lượng cứu nạn, cứu hộ; xác định, ngăn chặn, loại bỏ các yếu tố nguy hiểm đe dọa an toàn phương tiện, tài sản và sức khỏe, tính mạng lực lượng cứu nạn, cứu hộ; đưa phương tiện, tài sản khỏi vị trí nguy hiểm và các biện pháp khác đưa phương tiện, tài sản đến vị trí an toàn.

21. Sự cố, tai nạn là sự việc do thiên nhiên, con người, động vật gây ra, xâm phạm hoặc đe dọa tính mạng, sức khỏe con người, làm hủy hoại, hư hỏng hoặc đe dọa an toàn phương tiện, tài sản.

22. Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy là việc đối chiếu giữa thực tế và hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt trước đó.

23. Kinh phí phòng cháy và chữa cháy trong đầu tư, xây dựng là các khoản kinh phí cho hạng mục phòng cháy và chữa cháy và các khoản kinh phí khác phục vụ cho việc lập dự án thiết kế, thẩm duyệt, thẩm định, thử nghiệm, kiểm định, thi công, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

24. Hoạt động tư vấn về phòng cháy và chữa cháy là thiết kế, thẩm tra, giám sát thi công, thi công và công việc tư vấn khác có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy.

25. Dự án là gồm công trình độc lập hoặc tổ hợp công trình chính hoặc dây chuyền công nghệ chính. Một dự án có thể có một công trình (dự án trùng với công trình), nhưng một dự án có thể có nhiều công trình (dự án không trùng với công trình).

26. Công trình xây dựng bao gồm: công trình xây dựng dân dụng (công cộng, nhà ở...), công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác.

**Điều 4. Nguyên tắc phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

 1. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ lấy phòng ngừa là chính; phải tích cực và chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy, tai nạn, sự cố xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra.

3. Phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phương án và các điều kiện khác để khi có cháy, tai nạn, sự cố xảy ra thì chữa cháy kịp thời, có hiệu quả.

4. Mọi hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ.

**Điều 5. Trách nhiệm phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là trách nhiệm của mỗi cơ sở, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Công dân từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khỏe có trách nhiệm tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu. Thành viên tổ liên gia an toàn phòng chữa cháy và chữa cháy, tổ tự quản ở địa phương... tham gia lực lượng dân phòng.

3. Người đứng đầu cơ sở, cơ quan, tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thành lập, duy trì hoạt động đội phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật;

b) Ban hành theo thẩm quyền nội quy và biện pháp về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

c) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

d) Bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, sử dụng kinh phí phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đúng mục đích; trang bị và duy trì hoạt động của dụng cụ, phương tiện phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chuẩn bị các điều kiện phục vụ cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xây dựng, tổ chức thực tập phương án cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm các điều kiện phục vụ công tác huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tổ chức cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả do cháy, tai nạn, sự cố gây ra;

đ) Cơ quan, tổ chức hoạt động trong một cơ sở, trong phạm vi quản lý của mình phải thực hiện các các điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và nội quy, quy định của người đứng đầu cơ sở.

4. Chủ hộ gia đình có trách nhiệm:

a) Đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình thực hiện quy định của pháp luật về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ, tai nạn sự cố;

c) Tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại khu dân cư; Phối hợp với cơ quan, tổ chức và hộ gia đình khác trong việc bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ gây cháy, nổ.

5. Cá nhân có trách nhiệm:

a) Chấp hành quy định, nội quy, yêu cầu về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của người hoặc cơ quan có thẩm quyền;

b) Tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức cần thiết về phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thông dụng;

c) Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất cháy;

d) Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

đ) Thực hiện quy định khác có liên quan đến trách nhiệm cá nhân trong Luật này.

6. Lực lượng Công an, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ quan, tổ chức, cơ sở, hộ gia đình, cá nhân và làm nhiệm vụ cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 6. Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Các cơ quan thông tin, tuyên truyền có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về phòng cháy và chữa cháy thường xuyên, rộng rãi đến toàn dân.

2. Cơ quan, tổ chức và hộ gia đình có trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức và kỹ năng về phòng cháy và chữa cháy.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm quy định việc lồng ghép kiến thức và kỹ năng về phòng cháy và chữa cháy vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác phù hợp với từng ngành học, cấp học.

**Điều 7. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có trách nhiệm tổ chức và phối hợp với cơ quan chức năng để tuyên truyền, động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện các quy định của Luật này.

**Điều 8. Ban hành và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật sau khi thống nhất với Bộ Công an đối với các quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xây dựng và công bố các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sau khi thống nhất với Bộ Công an.

4. Tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được áp dụng tại Việt Nam trong các trường hợp sau đây:

a) Tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế có quy định trong điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

b) Tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế có quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cao hơn tiêu chuẩn Việt Nam hoặc phù hợp với yêu cầu thực tế của Việt Nam và được Bộ Công an chấp thuận bằng văn bản.

5. Đối với yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ mà chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thì thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 9. Bảo hiểm cháy, nổ**

Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia bảo hiểm cháy, nổ. Cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ phải thực hiện bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản của cơ sở đó.

Chính phủ quy định và công bố danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ; điều kiện, mức phí bảo hiểm cháy, nổ; số tiền bảo hiểm tối thiểu.

**Điều 10. Kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy**

1. Kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, bao gồm:

a) Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy, chữa cháy; tư vấn thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy; tư vấn kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; thi công, lắp đặt, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy và chữa cháy; tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; dịch vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

b) Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

c) Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Người đứng đầu doanh nghiệp hoặc người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với hoạt động kinh doanh;

b) Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động kinh doanh.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Điều 11. Chế độ, chính sách đối với người tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được hưởng chế độ bồi dưỡng về vật chất; trường hợp bị chết, bị thương, bị tổn hại sức khỏe, bị tổn thất về tài sản thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

**Điều 12. Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Ngày 04 tháng 10 hàng năm là “Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ”.

2. Bổ sung một số hoạt động ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

**Điều 13. Quan hệ hợp tác quốc tế**

1. Nhà nước Việt Nam mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác quốc tế trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Trong trường hợp xảy ra thảm họa cháy, động đất, sóng thần Nhà nước Việt Nam kêu gọi sự giúp đỡ, hỗ trợ của các nước và các tổ chức quốc tế.

Trong điều kiện khả năng của mình, Nhà nước Việt Nam sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ các nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu.

**Điều 14. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Cố ý gây cháy, nổ, tai nạn, sự cố làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người; gây thiệt hại tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân; ảnh hưởng xấu đến môi trường, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Cản trở các hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chống người thi hành nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Lợi dụng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để xâm hại tính mạng, sức khỏe con người; xâm phạm tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức và cá nhân.

4. Báo cháy, tai nạn, sự cố giả.

5. Không báo cháy, tai nạn, sự cố khi có điều kiện báo cháy, tai nạn, sự cố; trì hoãn việc báo cháy, tai nạn, sự cố.

6. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép chất nguy hiểm về cháy, nổ.

7. Mang hàng và chất dễ cháy, nổ trái phép vào nơi tập trung đông người.

8. Thi công công trình, hạng mục công trình, chế tạo hoặc hoán cải phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; đưa công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

9. Chiếm đoạt, hủy hoại, làm hư hỏng, tự ý thay đổi, di chuyển, che khuất phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, biển báo, biển chỉ dẫn; cản trở lối thoát nạn.

10. Hành vi khác vi phạm quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

CHƯƠNG II

**PHÒNG CHÁY**

**Điều 15. Biện pháp cơ bản trong phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy.

2. Thực hiện quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong đầu tư xây dựng; trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định;

3. Tổ chức thực hiện tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

4. Thực hiện kiểm tra phát hiện các thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và có biện pháp khắc phục kịp thời.

**Điều 16. Quy hoạch phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Chính quyền địa phương các cấp phải đưa quy hoạch hạ tầng phòng cháy, chữa cháy bao gồm: bảo đảm các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy; Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; cấp nước chữa cháy; thông tin liên lạc chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; giao thông phục vụ chữa cháy... vào quy hoạch đô thị, nông thôn và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện. Trường hợp bố trí phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khu vực đô thị và nông thôn chưa bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thì điều chỉnh, hoàn thiện; trường hợp công trình phòng cháy, chữa cháy và phương tiện phòng cháy, chữa cháy công cộng còn thiếu hoặc chưa đáp ứng nhu cầu thực tế thì bổ sung, xây dựng lại hoặc chuyển đổi kỹ thuật.

**Điều 17. Thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy**

1. Khi lập dự án, thiết kế xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng của công trình phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm các nội dung sau đây:

a) Địa điểm xây dựng, khoảng cách an toàn;

b) Hệ thống thoát nạn;

c) Thiết bị, hệ thống kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

d) Các yêu cầu khác phục vụ phòng cháy và chữa cháy;

đ) Dự toán kinh phí cho các hạng mục phòng cháy và chữa cháy.

Hồ sơ thiết kế phải được thẩm tra thiết kế về nội dung thiết bị, hệ thống kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy trước khi xin ý kiến cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Việc thiết kế và thẩm tra thiết kế phải được tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật thực hiện. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thẩm tra các nội dung về phòng cháy và chữa cháy của thiết kế công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm tra do mình thực hiện.

Trong quá trình thi công công trình, khi có thay đổi sơ đồ nguyên lý hệ thống phòng cháy và chữa cháy, thông số, chủng loại, số lượng thiết bị phòng cháy và chữa cháy, chủ đầu tư có trách nhiệm đề nghị cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thẩm duyệt đối với hồ sơ thiết kế điều chỉnh. Đối với việc điều chỉnh vị trí thiết bị trong phạm vi bảo vệ và không ảnh hưởng đến sơ đồ, nguyên lý hoạt động của hệ thống phòng cháy và chữa cháy thì thực hiện giải trình bằng văn bản và được cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chấp thuận trong quá trình nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

2. Khi lập quy hoạch, dự án xây dựng mới hoặc cải tạo đô thị, khu dân cư, đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao phải có giải pháp,thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm các nội dung sau đây:

a) Địa điểm xây dựng, bố trí các khu, các lô;

b) Hệ thống giao thông, cấp nước;

c) Bố trí địa điểm hợp lý cho các đơn vị phòng cháy và chữa cháy ở những nơi cần thiết;

d) Dự toán kinh phí cho các hạng mục phòng cháy và chữa cháy.

3. Chính phủ quy định về phân cấp thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy; hướng dẫn nội dung và trình tự thẩm tra, thẩm định thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

**Điều 18. Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy**

1. Việc nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy gồm: nghiệm thu từng phần từng giai đoạn, từng hạng mục, từng hệ thống và nghiệm thu bàn giao; riêng đối với các bộ phận của công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy khi thi công bị che khuất thì phải được nghiệm thu trước khi tiến hành các công việc tiếp theo.

2. Chủ đầu tư quyết định việc nghiệm thu từng phần công trình trong trường hợp khu vực được nghiệm thu đủ điều kiện vận hành độc lập, bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy và phải được cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ kiểm tra kết quả nghiệm thu và cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu trước khi đưa phần công trình đó vào sử dụng.

3. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu các hạng mục liên quan về phòng cháy và chữa cháy. Tổ chức, cá nhân tham gia nghiệm thu chịu trách nhiệm về sản phẩm do mình xác nhận khi nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy. Việc kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không thay thế, không làm giảm trách nhiệm của chủ đầu tư về công tác giám sát và trách nhiệm của các nhà thầu tham gia thi công hệ thống phòng cháy và chữa cháy đối với phần việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

 4.  Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được mời các tổ chức, cá nhân có năng lực phù hợp tham gia thực hiện việc kiểm tra công tác nghiệm thu.

5. Chi phí cho việc kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy do chủ đầu tư lập dự toán, thẩm định, phê duyệt và được tính trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình.

**Điều 19. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong đầu tư xây dựng và sử dụng công trình**

1. Chủ đầu tư thực hiện thủ tục trình duyệt dự án, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; chỉ được thi công khi thiết kế về an toàn phòng cháy và chữa cháy của công trình đã được duyệt; tổ chức kiểm tra, giám sát thi công, nghiệm thu và bàn giao công trình trước khi đưa vào sử dụng.

2. Trong quá trình thi công công trình, chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

3. Trong quá trình sử dụng công trình, cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thường xuyên kiểm tra, duy trì các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

4. Việc thiết kế và thi công phòng cháy, chữa cháy các công trình xây dựng phải tuân theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng cháy, chữa cháy công trình xây dựng. Đơn vị thi công, thiết kế, thi công, giám sát công trình và các đơn vị khác chịu trách nhiệm về thiết kế phòng cháy, chữa cháy và chất lượng thi công công trình theo quy định của pháp luật.

**Điều 20. Kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Đối tượng kiểm tra gồm các cơ sở, khu dân cư, hộ gia đình, phương tiện giao thông cơ giới, hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, công trình xây dựng trong quá trình thi công thuộc diện thiết kế, thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy, cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

2. Nội dung kiểm tra về các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, phòng ngừa sự cố, tai nạn đối với cơ sở, khu dân cư, hộ gia đình, phương tiện giao thông cơ giới; điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình xây; việc thực hiện trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy của người đứng đầu cơ sở, cơ quan, tổ chức có liên quan, chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng, chủ phương tiện giao thông cơ giới, chủ hộ gia đình theo quy định; đều kiện bảo đảm kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

3. Trong phạm vi trách nhiệm quản lý, người đứng đầu cơ quan cơ sở, cơ quan, tổ chức, khu dân cư, hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới có trách nhiệm kiểm tra tự kiểm tra các điều kiện an toàn phong cháy, chữa cháy phòng ngừa tai nạn, sự cố, tai nạn; cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tổ chức kiểm tra theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Chính phủ quy định danh mục đối tướng kiểm tra, trình tự, thủ tục, trách nhiệm kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 21. Phòng cháy đối với nhà ở và khu dân cư**

1. Nhà ở phải bố trí hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng bảo đảm an toàn; các chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để sẵn sàng chữa cháy; có biện pháp phòng cháy, phương án thoát nạn khi xảy ra cháy, nổ. Nhà để ở kết hợp kinh doanh ngoài các yêu nêu trên phải có giải pháp ngăn cháy giữa khu vực sinh hoạt với khu phục kinh doanh; có lối thoát khẩn cấp thứ hai.

2. Khu dân cư phải có nội quy về phòng cháy và chữa cháy, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ; căn cứ vào điều kiện cụ thể có giải pháp ngăn cháy; có phương án, lực lượng, phương tiện, đường giao thông, nguồn nước phục vụ phòng cháy và chữa cháy phù hợp với đặc điểm tình hình của khu dân cư.

**Điều 22. Phòng cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới**

1. Phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm các điều kiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

2. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy được đóng mới, hoán cải chỉ được cơ quan đăng kiểm cấp giấy chứng nhận đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường khi đã được duyệt thiết kế và nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

Chính phủ quy định loại phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

3. Phương tiện giao thông cơ giới của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài khi vào lãnh thổ Việt Nam phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Chủ sở hữu, người chỉ huy, người điều khiển phương tiện giao thông phải có trách nhiệm bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong suốt quá trình hoạt động của phương tiện.

**Điều 23. Phòng cháy đối với rừng**

1. Phòng cháy rừng thực hiện theo quy định pháp luật về Lâm nghiệp.

2. Các cơ sở, nhà ở trong rừng hoặc ven rừng, đường giao thông, đường ống dẫn các chất nguy hiểm về cháy, nổ, đường điện đi qua rừng hoặc ven rừng phải bảo đảm khoảng cách, hành lang an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với rừng theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân khi hoạt động trong rừng hoặc ven rừng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

**Điều 24. Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở**

1. Cơ sở được bố trí trên một phạm vi nhất định có người quản lý, hoạt động và cần thiết có giải pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ độc lập phải thực hiện các yêu cầu cơ bản phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở sau đây:

a) Có quy định, nội quy về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Có các biện pháp về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

c) Có phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, hệ thống kỹ thuật liên quan, hệ thống thông tin liên lạc; giải pháp ngăn cháy, thoát nạn và các điều kiện khác đáp ứng yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

d) Có lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở và người làm việc trong môi trường có nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thường xuyên tiếp xúc với các chất nguy hiểm về cháy, nổ được huấn luyện và có chứng chỉ huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy. chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

đ) Có phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và chống cháy lan;

e) Bố trí kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

g) Có hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Những đối tượng quy định tại Điều 25 của Luật này ngoài việc thực hiện các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quy định tại khoản 1 Điều này, còn phải thực hiện các biện pháp đặc thù về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho từng đối tượng đó.

**Điều 25. Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở, công trình có yêu cầu đặc biệt quan trọng về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy**

1. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ trong khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng, bảo quản sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, vật tư, hàng hóa khác có nguy hiểm về cháy, nổ

a) Tại nơi khai thác dầu mỏ, khí đốt phải có các thiết bị phát hiện và xử lý rò rỉ khí cháy; phải có các giải pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho từng công trình và cho cả cụm công trình liên hoàn.

b) Kho chứa, hệ thống vận chuyển sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ và công trình chế biến dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ phải có hệ thống báo và xử lý nồng độ hơi, khí nguy hiểm dễ cháy, nổ; phải có biện pháp bảo vệ, chống sự cố bục, vỡ bể chứa, thiết bị, đường ống.

c) Cơ sở kinh doanh sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với công trình liền kề.

Việc xuất, nhập, vận chuyển sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ phải tuân thủ quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

d) Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cung ứng, vận chuyển vật tư, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm đầy đủ các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phải in các thông số kỹ thuật trên nhãn hàng hóa và phải có bản hướng dẫn an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bằng tiếng Việt.

5. Dụng cụ, thiết bị vận chuyển, phương tiện sử dụng sản phẩm dầu mỏ, khí đốt phải bảo đảm an toàn về cháy, nổ.

2. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với công trình cao tầng, công trình trên mặt nước, công trình ngầm, đường hầm, hầm lò khai thác khoáng sản

a) Công trình cao tầng phải có giải pháp chống cháy lan, chống tụ khói, lan truyền khói và hơi độc do cháy sinh ra; bảo đảm các điều kiện thoát nạn an toàn nhằm cứu người, tài sản khi có cháy xảy ra; trang bị hệ thống tự động phát hiện cháy, trang bị phương tiện, hệ thống chữa cháy bảo đảm khả năng tự chữa cháy; sử dụng vật liệu xây dựng, khó cháy; không sử dụng vật liệu cách âm, cách nhiệt dễ cháy.

b) Công trình trên mặt nước có nguy hiểm về cháy, nổ phải có giải pháp chống cháy lan, phương án, lực lượng, phương tiện bảo đảm tự chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

c) Công trình ngầm, đường hầm, hầm lò khai thác khoáng sản phải trang bị phương tiện để phát hiện và xử lý khí cháy, khí độc; phải có hệ thống thông gió, giải pháp chống cháy lan và các điều kiện bảo đảm thoát nạn an toàn, triển khai lực lượng, phương tiện để cứu người, tài sản và chữa cháy.

3. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ trong sản xuất, cung ứng, sử dụng điện và thiết bị, dụng cụ điện

a) Tại nhà máy điện, lưới điện phải có biện pháp để chủ động xử lý sự cố gây cháy.

b) Khi thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống điện và thiết bị điện phải bảo đảm tiêu chuẩn an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

c) Thiết bị, dụng cụ điện được sử dụng trong môi trường nguy hiểm về cháy, nổ phải là loại thiết bị, dụng cụ an toàn về cháy, nổ.

d) Hệ thống điện sau công tơ do người sử dụng điện quản lý, bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy; cơ quan, tổ chức và cá nhân cung ứng điện có trách nhiệm hướng dẫn biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho người sử dụng điện.

4. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở hạt nhân

a) Trang bị phương tiện chữa cháy cơ giới, tổ chức lực lượng phòng cháy hoạt động chuyên trách

b) Người làm việc tại cơ sở hạt nhân phải được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phù hợp với tính chất công việc;

5. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với chợ, trung tâm thương mại, kho tàng

a) Tại các chợ, trung tâm thương mại phải tách riêng hệ thống điện phục vụ kinh doanh với hệ thống điện bảo vệ và chữa cháy; sắp xếp các hộ kinh doanh, ngành hàng đáp ứng yêu cầu an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; có lối thoát nạn bảo đảm theo quy định và phương án thoát nạn, giải tỏa hàng hóa khi có cháy xảy ra; giải pháp chống cháy lan phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động. Chủ hộ kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ phải trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại chỗ.

b) Tại các kho tàng phải tách điện phục vụ sản xuất, bảo vệ và chữa cháy thành từng hệ thống riêng biệt; sắp xếp vật tư hàng hóa đáp ứng yêu cầu an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Kho chứa các chất nguy hiểm về cháy, nổ phải là kho chuyên dùng.

6. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cảng hàng không, cảng biển, cảng thủy nội địa, nhà ga, bến xe

Tại cảng hàng không, cảng biển, cảng thủy nội địa, nhà ga, bến xe phải trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cơ giới phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; có phương án thoát nạn, giải tỏa phương tiện, vật tư hàng hóa khi có cháy xảy ra.

7. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với bệnh viện, trường học, khách sạn, nhà nghỉ, vũ trường, rạp hát, rạp chiếu phim và những nơi đông người khác

Tại bệnh viện, trường học, khách sạn, nhà nghỉ, vũ trường, rạp hát, rạp chiếu phim và những nơi đông người khác phải có phương án thoát nạn; có lực lượng hướng dẫn, trợ giúp cho mọi người, đặc biệt đối với những người không có khả năng tự thoát nạn.

8. Phòng, chống cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở sản xuất, kho vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

Cơ sở sản xuất, kho vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ phải bảo đảm an toàn về phòng, chống cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ; có vành đai an toàn, bảo đảm khoảng cách an toàn đối với các khu dân cư và công trình lân cận.

9. Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với trụ sở làm việc, thư viện, bảo tàng, kho lưu trữ

Tại trụ sở làm việc, thư viện, bảo tàng, kho lưu trữ phải sắp xếp các thiết bị văn phòng, hồ sơ, tài liệu bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy; có biện pháp quản lý chặt chẽ chất cháy, nguồn lửa, nguồn điện, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt.

**Điều 26. Phòng cháy đối với khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp**

1. Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp phải trang bị phương tiện chữa cháy cơ giới cho toàn khu; xây dựng và duy trì hoạt động của hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; tổ chức lực lượng phù hợp với trang bị phương tiện và quy mô, tính chất hoạt động của Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp.

2. Các cơ sở trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu về phòng cháy đối với cơ sở được quy định tại Điều 24 Luật này.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

**Điều 27. Đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân không bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân bị đình chỉ trong các trường hợp sau đây:

a) Khi có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ;

b) Vi phạm nghiêm trọng quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã được cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ yêu cầu khắc phục mà không thực hiện.

2. Trường hợp bị đình chỉ thì chỉ được hoạt động trở lại khi nguy cơ phát sinh cháy, nổ được loại trừ hoặc những vi phạm đã được khắc phục và được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ cho phép.

3. Chính phủ quy định phạm vi của việc đình chỉ hoạt động và cơ quan có thẩm quyền quyết định đình chỉ hoạt động, phục hồi hoạt động.

CHƯƠNG III

**CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 28. Biện pháp cơ bản trong chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Huy động nhanh nhất các lực lượng, phương tiện để cứu nạn, cứu hộ, dập tắt ngay đám cháy.

2. Tập trung cứu người, cứu tài sản và chống cháy lan.

3. Thống nhất chỉ huy, điều hành trong chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 29. Xây dựng và thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ sở, chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi quản lý của mình, chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ đối với thôn, cơ sở, phương tiện giao thông.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ sở, khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ, tai nạn, sự cố cao có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xây dựng, thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho cơ sở, khu dân cư do mình quản lý theo hướng dẫn của Bộ Công an.

3. Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở, khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ, tai nạn, sự cố cao cần huy động lực lượng, phương tiện của Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của nhiều cơ quan, tổ chức, địa phương.

4. Phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các lực lượng, phương tiện có trong phương án khi được huy động thực tập phải tham gia đầy đủ.

5. Chính phủ quy định cơ sở, khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao, tai nạn, sự cố và thẩm quyền phê duyệt, thời hạn thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 30. Thông tin báo cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Thông tin báo cháy, tai nạn, sự cố bằng hiệu lệnh hoặc bằng điện thoại.

2. Số điện thoại báo cháy, tai nạn, sự cố được quy định thống nhất trong cả nước là 114.

3. Phương tiện thông tin liên lạc phải được ưu tiên để phục vụ báo cháy, tai nạn, sự cố, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 31. Trách nhiệm chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

1. Người phát hiện thấy cháy, tai nạn, sự cố, phải bằng mọi cách báo cháy, tai nạn, sự cố nhanh nhất và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân gần nơi cháy phải nhanh chóng thông tin và tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi nhận được tin báo cháy trong địa bàn được phân công quản lý hoặc nhận được lệnh điều động phải lập tức đến chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trường hợp nhận được thông tin báo cháy, tai nạn, sự cố ngoài địa bàn được phân công quản lý thì phải báo ngay cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố đồng thời phải báo cáo cấp trên của mình.

3. Các cơ quan y tế, điện lực, cấp nước, môi trường đô thị, giao thông và các cơ quan hữu quan khác khi nhận được yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải nhanh chóng điều động người và phương tiện đến nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố để phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

4. Lực lượng công an, dân quân, tự vệ có trách nhiệm tổ chức giữ gìn trật tự, bảo vệ khu vực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

5. Ủy ban nhân dân các địa phương giáp ranh phải xây dựng phương án phối hợp và tổ chức lực lượng tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu.

**Điều 32. Huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Khi có cháy, tai nạn, sự cố người và phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đều có thể được huy động để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khi nhận được lệnh huy động phải chấp hành ngay. Phương tiện, tài sản được huy động bị thiệt hại hoặc nhà, công trình bị phá dỡ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 36 của Luật này được bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Việc huy động xe ưu tiên, người và phương tiện của quân đội, của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam để tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

**Điều 33. Nguồn nước và chất, vật liệu chữa cháy**

Khi có cháy, mọi nguồn nước và các chất, vật liệu chữa cháy phải được ưu tiên sử dụng cho chữa cháy.

**Điều 34. Ưu tiên và bảo đảm quyền ưu tiên cho người, phương tiện tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Người được huy động làm nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được ưu tiên đi trên các phương tiện giao thông.

2. Lực lượng, phương tiện khi làm nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có các quyền ưu tiên sau đây:

a) Lực lượng, phương tiện của Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sử dụng còi, đèn, cờ ưu tiên và tín hiệu đặc biệt khác; ưu tiên đi trên đường giao thông theo quy định của pháp luật;

b) Lực lượng, phương tiện khác khi huy động làm nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có các quyền ưu tiên quy định tại điểm a khoản này trong phạm vi khu vực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Người và phương tiện tham gia giao thông khi thấy tín hiệu còi, đèn, cờ ưu tiên của phương tiện đi làm nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải nhanh chóng nhường đường.

4. Lực lượng Cảnh sát giao thông và các lực lượng khác khi làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự an toàn giao thông có trách nhiệm bảo đảm cho lực lượng, phương tiện đi chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được lưu thông nhanh nhất.

**Điều 35. Người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Người có chức vụ cao nhất đơn vị Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có mặt tại nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Trường hợp tại nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chưa đến kịp thì người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được quy định như sau:

a) Cháy, tai nạn, sự cố tại cơ sở thì người đứng đầu cơ sở là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trường hợp người đứng đầu cơ sở vắng mặt thì đội trưởng đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc người được ủy quyền là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

b) Cháy, tai nạn, sự cố tại thôn thì trưởng thôn là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trường hợp những người này vắng mặt thì đội trưởng đội dân phòng hoặc người được ủy quyền là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

c) Cháy, tai nạn, sự cố phương tiện giao thông cơ giới đang lưu thông thì người chỉ huy phương tiện, chủ phương tiện là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trường hợp không có người chỉ huy phương tiện, chủ phương tiện thì người điều khiển phương tiện là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

d) Cháy, tai nạn, sự cố rừng nếu chủ rừng là cơ quan, tổ chức thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc người được ủy quyền là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trưởng thôn tại nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố có trách nhiệm tham gia chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; nếu chủ rừng là hộ gia đình hoặc cá nhân thì trưởng thôn hoặc người được ủy quyền tại nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố là người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Người đứng đầu đơn vị kiểm lâm hoặc người được ủy quyền tại nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố có trách nhiệm tham gia chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

đ) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) trở lên có mặt tại đám cháy, tai nạn, sự cố là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 36. Quyền và trách nhiệm của người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thuộc lực lượng Công an có các quyền sau đây:

a) Huy động ngay lực lượng và phương tiện của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

b) Quyết định khu vực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ các biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ sử dụng địa hình, địa vật lân cận để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

c) Cấm người và phương tiện không có nhiệm vụ qua lại khu vực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; đề nghị người có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện và tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

d) Quyết định phá dỡ nhà, công trình, vật chướng ngại và di chuyển tài sản trong tình thế cấp thiết để cứu nạn, ngăn chặn nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng.

2. Người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên được thực hiện các quyền quy định tại khoản 1 Điều này trong phạm vi quản lý của mình.

Người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 35 của Luật này trong phạm vi quản lý của mình được thực hiện các quyền quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.

3. Mọi người phải chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

**Điều 37. Trách nhiệm xử lý khi có cháy, tai nạn, sự cố lớn, có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố có trách nhiệm chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bảo đảm các điều kiện phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; nếu vượt quá khả năng của mình thì nhanh chóng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, người đứng đầu cơ quan chủ quản cấp trên chỉ đạo giải quyết; trường hợp thật cần thiết thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

2. Trong trường hợp vượt quá khả năng giải quyết của địa phương, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chỉ đạo giải quyết.

3. Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, Bộ trưởng Bộ Công an báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**Điều 38. Khắc phục hậu quả vụ cháy, tai nạn, sự cố**

1. Khắc phục hậu quả vụ cháy, tai nạn, sự cố gồm những việc sau đây:

a) Tổ chức cấp cứu ngay người bị nạn; cứu trợ, giúp đỡ người bị thiệt hại ổn định đời sống;

b) Thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự an toàn xã hội;

c) Nhanh chóng phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động khác.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có cơ sở bị cháy, tai nạn, sự cố có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.

**Điều 39. Bảo vệ hiện trường, lập hồ sơ vụ cháy và tai nạn, sự cố**

1. Lực lượng Công an có trách nhiệm tổ chức bảo vệ, khám nghiệm hiện trường, điều tra vụ cháy, tai nạn, sự cố; cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân nơi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố có trách nhiệm tham gia bảo vệ hiện trường vụ cháy, tai nạn, sự cố cung cấp thông tin xác thực về vụ cháy, tai nạn, sự cố cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có trách nhiệm lập hồ sơ vụ cháy, tai nạn, sự cố đánh giá hiệu quả chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tham gia khám nghiệm hiện trường và xác định nguyên nhân gây ra cháy, tai nạn, sự cố.

**Điều 40. Chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này**

1. Khi xảy ra cháy, tai nạn, sự cố tại trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này thì những người có mặt trong đó có trách nhiệm nhanh chóng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và chống cháy lan ra khu vực xung quanh.

2. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Việt Nam có trách nhiệm nhanh chóng chống cháy lan bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này.

3. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Việt Nam khi vào trụ sở cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế và nhà ở của thành viên các cơ quan này để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải tuân theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

4. Chính phủ quy định cụ thể việc chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều này.

**CHƯƠNG IV**

**TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY**

**VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 41. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là lực lượng nòng cốt trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của toàn dân bao gồm:

1. Lực lượng dân phòng;

2. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở;

3. Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành;

4. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 42. Thành lập, quản lý đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cơ sở, đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ chuyên ngành**

1. Tại xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) thôn phải thành lập đội dân phòng. Tại thôn phải thành lập Tổ dân phòng. Đội, tổ dân phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, quản lý.

2. Tại cơ sở phải thành lập đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở do người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định thành lập, quản lý.

3. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành là đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở được trang bị phương tiện chữa cháy cơ giới và tổ chức để đáp ứng yêu cầu hoạt động đặc thù của cơ sở do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở quyết định thành lập, quản lý.

Tại các cơ sở sau đây phải thành lập đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:

a) Các Kho: Dự trữ cấp Quốc gia, dự trữ cấp Bộ, ngành; Kho dầu mỏ và các sản phẩm dầu mỏ dung tích trên 50.000m3;

b) Cảng hàng không quốc tế, nội địa; cảng biển Loại đặc biệt, Loại I và Loại 2;

c) Cơ sở sản xuất: Nhà máy nhiệt điện công suất từ 200 MW trở; Nhà máy thuỷ điện công suất từ 300 MW trở lên; Nhà máy điện hạt nhân; Nhà máy giấy công suất trên 35 000 tấn/năm; Nhà máy dệt công suất trên 20 triệu mét vuông/năm; Nhà máy xi măng công suất trên 1 triệu tấn/năm; Nhà máy phân đạm công suất từ 180 000 tấn/năm trở lên; Nhà máy thép công suất từ 300 000 tấn phôi thép/năm trở lên; Nhà máy lọc dầu, lọc hóa dầu, hóa dầu; cơ sở chế biến khí đốt công suất từ 15 triệu m3 khí /ngày đêm trở lên; cơ sở khai thác khoáng sản công suất từ 300.000 tấn/năm trở lên

d) Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp tổng diện tích từ 50 ha trở lên.

4. Quyết định thành lập đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành phải được cơ quan ban hành gửi tới cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quản lý địa bàn đó.

**Điều 43. Nhiệm vụ của lực lượng dân phòng và lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở**

1. Lực lượng dân phòng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chịu sự điều động của cấp có thẩm quyền để tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Lực lượng dân phòng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành được hưởng chế độ, chính sách trong thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và khi trực tiếp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Đội trưởng, Đội phó và thành viên đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở không chuyên trách được hưởng chế độ hỗ trợ thường xuyên.

4. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 và khoản 3 Điều này.

**Điều 44. Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tình nguyện**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ sở, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có trách nhiệm tạo điều kiện, khuyến khích tổ chức, cá nhân tình nguyện tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Người tình nguyện tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được bổ sung vào đội dân phòng hoặc đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở.

**Điều 45. Huấn luyện, bồi dưỡng, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, điều động và chế độ, chính sách đối với lực lượng dân phòng, phòng cháy và chữa cháy cơ sở, phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành**

1. Lực lượng dân phòng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi được người có thẩm quyền huy động.

2. Lực lượng dân phòng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành được hưởng chế độ, chính sách trong thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và khi trực tiếp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở không chuyên trách được hưởng chế độ hỗ trợ thường xuyên.

4. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 và khoản 3 Điều này.

**Điều 46. Tổ chức lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là một bộ phận của lực lượng vũ trang, được tổ chức và quản lý thống nhất từ trung ương đến địa phương do Bộ trưởng Bộ Công an quản lý, chỉ đạo.

2. Nhà nước xây dựng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do Chính phủ quy định.

**Điều 47. Chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tham mưu, đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; hướng dẫn xây dựng phong trào toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Thực hiện các biện pháp phòng cháy; thẩm định, phê duyệt thiết kế và nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả.

4. Xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; trang bị và quản lý phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

5. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kiểm tra, kiểm định kỹ thuật và chứng nhận phù hợp đối với phương tiện, thiết bị, hàng có yêu cầu nghiêm ngặt về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

6. Kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định.

7. Thực hiện một số hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật về tổ chức điều tra hình sự.

8. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 48. Trang phục, phù hiệu, cấp hiệu và chế độ, chính sách đối với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ thuộc lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có trang phục, phù hiệu, cấp hiệu và hưởng chế độ, chính sách được quy định đối với lực lượng Cảnh sát nhân dân và có trang phụ chuyên dùng của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; được hưởng phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của Chính phủ.

2. Công nhân viên thuộc lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được hưởng chế độ, chính sách như đối với công nhân viên công an.

**Chương V**

**PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 49. Bố trí địa điểm, trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở, thôn, hộ gia đình và phương tiện giao thông cơ giới**

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải tự trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới thuộc phạm vi quản lý của mình.

Ủy ban nhân dân cấp xã phải bố trí địa điểm làm việc và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng.

Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và chủ phương tiện giao thông cơ giới ngoài quốc doanh phải tự trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Hộ gia đình phải chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 50. Trang bị phương tiện cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

Nhà nước trang bị cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các phương tiện, thiết bị cần thiết khác bảo đảm đồng bộ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong mọi tình huống.

**Điều 51. Quản lý và sử dụng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân phải được quản lý, sử dụng để bảo đảm sẵn sàng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

2. Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải được quản lý chất lượng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa.

3. Phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ giới, ngoài việc chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chỉ được sử dụng phục vụ yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội và trong các trường hợp đặc biệt khác theo quy định của Chính phủ.

**Điều 52. Sản xuất, nhập khẩu phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu phải bảo đảm chất lượng, đúng tiêu chuẩn và phù hợp với điều kiện Việt Nam.

2. Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, chuyên môn kỹ thuật theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có thẩm quyền.

**Chương VI**

**ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY,**

**CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 53. Nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ gồm:

a) Ngân sách nhà nước cấp;

b) Thu từ bảo hiểm cháy, nổ;

c) Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

d) Đóng góp tự nguyện, tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Chính phủ quy định cụ thể về nguồn thu, mức thu, chế độ quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 54. Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là quỹ được thành lập ở cấp Trung ương do Bộ Công an quản lý; cấp tỉnh, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý. Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không bao gồm ngân sách nhà nước và không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

2. Nguồn tài chính của Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:

a) Đóng góp bắt buộc của tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài tại địa bàn, công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật;

b) Các nguồn hợp pháp khác.

3. Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và ưu tiên hỗ trợ cho các hoạt động sau đây:

1. Hỗ trợ kinh phí trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; công tác xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; các khoản chi khác cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chưa được ngân sách nhà nước đảm bảo.

3. Hỗ trợ kinh phí cho công tác cảnh báo, theo dõi, giám sát, thông tin báo cháy, truyền tin báo sự cố, quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4. Thưởng đột xuất bằng tiền cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

5. Hỗ trợ tiền trợ cấp đột xuất đối với cơ quan, tổ chức, gia đình và người trực tiếp tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản.

4. Việc quản lý, sử dụng Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải bảo đảm đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả.

5. Chính phủ quy định cụ thể việc thành lập, mức đóng góp, đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán Quỹ an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 55. Ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Nhà nước bảo đảm ngân sách cần thiết hàng năm để đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Nhà nước cấp ngân sách hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang và các đơn vị khác thụ hưởng ngân sách nhà nước.

Trong nhiệm vụ chi ngân sách quốc phòng và an ninh hàng năm của Ủy ban nhân dân các cấp phải có nội dung bảo đảm cho công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Đối tượng không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này phải tự bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 56. Khuyến khích đầu tư cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế đầu tư, tài trợ cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Nhà nước có chính sách ưu đãi về thuế đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, lắp ráp phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Chương VII**

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY,**

**CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

**Điều 57. Nội dung quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4. Tổ chức và chỉ đạo hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

5. Tổ chức đào tạo, xây dựng lực lượng, trang bị và quản lý phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

6. Bảo đảm ngân sách cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tổ chức bảo hiểm cháy, nổ gắn với hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

7. Thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế và nghiệm thu công trình xây dựng về phòng cháy và chữa cháy; kiểm tra, kiểm định kỹ thuật và chứng nhận phù hợp đối với phương tiện, thiết bị, chất, hàng có yêu cầu nghiêm ngặt về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

8. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

9. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; điều tra vụ cháy.

10. Tổ chức thống kê nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

11. Hợp tác quốc tế về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 58. Nội dung và trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Trách nhiệm của Chính phủ

Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

2. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công an tổ chức thực hiện các quy định về phòng cháy và chữa cháy.

Chính phủ quy định việc phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Quốc phòng trong tổ chức thực hiện phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở quốc phòng và giữa Bộ Công an với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong tổ chức thực hiện phòng cháy và chữa cháy rừng.

2. Trách nhiệm của Bộ Công an

Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

3. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

4. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông

5. Trách nhiệm của Bộ Xây dựng

6. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

7. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

8. Trách nhiệm Bộ Ngoại giao

9. Trách nhiệm của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

10. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

**Điều 59. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ cở**

**Điều 60. Thanh tra phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

1. Thanh tra phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là thanh tra chuyên ngành.

2. Đoàn thanh tra, thanh tra viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định của mình.

3. Chính phủ quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Thanh tra hòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

**Điều 61. Quyền và nghĩa vụ của đối tượng thanh tra**

1. Đối tượng thanh tra có các quyền sau đây:

a) Giải trình về vấn đề có liên quan đến nội dung thanh tra;

b) Khiếu nại về quyết định, hành vi của người tiến hành thanh tra trong quá trình thanh tra; khiếu nại quyết định xử lý về thanh tra theo quy định của pháp luật về khiếu nại; kiến nghị về nội dung trong kết luận thanh tra khi cho rằng nội dung đó chưa chính xác;

c) Yêu cầu bồi thường thiệt hại, khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

d) Cá nhân là đối tượng thanh tra có quyền tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của người tiến hành thanh tra theo quy định của pháp luật về tố cáo.

2. Đối tượng thanh tra có các nghĩa vụ sau đây:

a) Chấp hành quyết định thanh tra;

b) Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của người tiến hành thanh tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp;

c) Thực hiện yêu cầu, kiến nghị, kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra của người tiến hành thanh tra và của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền.

**Điều 62. Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện**

1. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có quyền khiếu nại, khởi kiện về quyết định hành chính, hành vi hành chính liên quan đến lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân có quyền tố cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền những hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3. Cơ quan nhận được khiếu nại, tố cáo, khởi kiện có trách nhiệm xem xét và giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật.

**Chương VIII**

**KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 63. Khen thưởng**

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có thành tích trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

**Điều 64. Xử lý vi phạm**

1. Người nào có hành vi vi phạm các quy định của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để xâm hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức do thiếu trách nhiệm trong tổ chức, quản lý, kiểm tra việc thực hiện hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ mà để xảy ra cháy thì tuỳ theo tính chất, mức độ thiệt hại mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Người đứng đầu đơn vị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chữa cháy để gây hậu quả nghiêm trọng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**Chương IX**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 65. Điều khoản chuyển tiếp**

**Điều 66. Hiệu lực thi hành**

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày … tháng … năm 20….

2. Luật Phòng cháy và chữa cháy số … Luật sửa đổi, bổ sung … số … hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật này có hiệu lực.

**Điều 67. Quy định chi tiết**

Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết các điều, khoản được giao trong Luật.

*Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa ...., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm ...*

 **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**